

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**NGUYỄN MẠNH KHOÁT**

**GIẢI PHÁP CHỦ YẾU  
NHẪM GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM  
TẠI HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ  
CHUYÊN NGÀNH: KINH TẾ NÔNG NGHIỆP**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ VÀ QUẢN TRỊ KINH DOANH**

---

**NGUYỄN MẠNH KHOÁT**

**GIẢI PHÁP CHỦ YẾU  
NHẪM GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM  
TẠI HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH**

**Chuyên ngành: Kinh tế nông nghiệp**

**Mã số: 60.62.01.15**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KINH TẾ**

**Người hướng dẫn khoa học: TS. NGÔ VĂN VƯỢNG**

**THÁI NGUYÊN - 2015**

## LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả đã nêu trong luận văn có nguồn gốc rõ ràng, trung thực và chưa được dùng để bảo vệ một học vị nào khác. Mọi sự giúp đỡ cho việc hoàn thành luận văn đều đã được cảm ơn. Các thông tin, trích dẫn trong luận văn đều đã được ghi rõ nguồn gốc./.

*Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Mạnh Khoát**

## LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài: **“Giải pháp chủ yếu nhằm giải quyết việc làm tại huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh”**, tôi đã nhận được sự hướng dẫn, giúp đỡ, động viên của nhiều cá nhân và tập thể. Tôi xin được bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc nhất tới tất cả các cá nhân và tập thể đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi trong học tập và nghiên cứu.

Tôi xin trân trọng cảm ơn Ban Giám hiệu, Phòng Quản lý Đào tạo sau Đại học, các khoa, phòng của Trường Đại học Kinh tế và Quản trị kinh doanh - Đại học Thái Nguyên đã tạo điều kiện giúp đỡ tôi về mọi mặt trong quá trình học tập và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin trân trọng cảm ơn sự giúp đỡ tận tình của giáo viên hướng dẫn **TS. Ngô Văn Vượng**.

Tôi xin cảm ơn sự giúp đỡ, đóng góp nhiều ý kiến quý báu của các nhà khoa học, các thầy, cô giáo trong Trường Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh - Đại học Thái Nguyên.

Trong quá trình thực hiện đề tài, tôi còn được sự giúp đỡ và cộng tác của các đồng chí tại các địa điểm nghiên cứu, tôi xin chân thành cảm ơn các bạn bè, đồng nghiệp và gia đình đã tạo điều kiện mọi mặt để tôi hoàn thành nghiên cứu này.

Tôi xin bày tỏ sự cảm ơn sâu sắc đối với mọi sự giúp đỡ quý báu đó.

*Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 2015*

**Tác giả luận văn**

**Nguyễn Mạnh Khoát**

## MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN .....	i
LỜI CẢM ƠN .....	ii
MỤC LỤC.....	iii
DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT .....	vi
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	vii
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	1
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu nghiên cứu của đề tài .....	2
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của đề tài .....	2
4. Những đóng góp của đề tài.....	3
5. Bố cục của luận văn.....	3
<b>Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ VIỆC LÀM VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM</b> .....	4
1.1. Cơ sở lý luận về việc làm và giải quyết việc làm cho lao động .....	4
1.1.1. Khái niệm về việc làm và phân loại việc làm .....	4
1.1.2. Tạo việc làm .....	8
1.1.3. Giải quyết việc làm .....	10
1.1.4. Các nhân tố ảnh hưởng tới giải quyết việc làm.....	15
1.2. Kinh nghiệm giải quyết việc làm trên thế giới và một số địa phương và bài học kinh nghiệm cho huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh .....	21
1.2.1. Kinh nghiệm giải quyết việc làm tại một số nước .....	21
1.2.2. Kinh nghiệm giải quyết việc làm ở một số địa phương .....	23
1.2.3. Bài học kinh nghiệm .....	26
<b>Chương 2: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> .....	28
2.1. Câu hỏi nghiên cứu.....	28
2.2. Phương pháp nghiên cứu.....	28
2.2.1. Phương pháp thu thập thông tin .....	28
2.2.2. Phương pháp xử lý và tổng hợp thông tin.....	28
2.2.3. Phương pháp phân tích.....	28

2.3. Chỉ tiêu nghiên cứu .....	29
<b>Chương 3: THỰC TRẠNG VIỆC LÀM VÀ GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH.....</b>	<b>31</b>
3.1. Đặc điểm địa bàn nghiên cứu.....	31
3.1.1. Đặc điểm tự nhiên .....	31
3.1.2. Đặc điểm kinh tế, xã hội .....	36
3.2. Thực trạng lao động và tạo việc làm cho thanh niên tại huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh .....	45
3.2.1. Quy mô và số lượng lao động .....	45
3.2.2. Thực trạng chất lượng lao động .....	48
3.2.3. Thực trạng các hoạt động đào tạo cho lao động .....	52
3.2.4. Tình hình giải quyết việc làm những góc độ tiếp cận khác nhau.....	57
3.3. Đánh giá về những mặt mạnh, hạn chế, thách thức và thời cơ đối với phát triển lực lượng lao động của huyện Cô Tô.....	64
3.3.1. Những điểm mạnh.....	64
3.3.2. Những điểm yếu.....	66
3.3.3. Thời cơ .....	69
3.3.4. Thách thức.....	70
3.4. Các yếu tố ảnh hưởng tới lao động và giải quyết việc làm cho lao động tại huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh .....	70
3.4.1. Những kết quả đạt được .....	70
3.4.2. Những hạn chế tồn tại .....	71
3.4.3. Nguyên nhân của những hạn chế tồn tại .....	72
<b>Chương 4: GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHẪM GIẢI QUYẾT VIỆC LÀM CHO LAO ĐỘNG TẠI HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH.....</b>	<b>74</b>
4.1. Quan điểm và mục tiêu phát triển nhân sự, lao động và tạo việc làm cho lao động tại huyện Cô Tô giai đoạn 2014 – 2020 tầm nhìn đến 2030 .....	74
4.1.1. Quan điểm phát triển nhân lực .....	74
4.1.2. Mục tiêu phát triển nhân lực .....	74
4.1.3. Dự báo cung lao động giai đoạn 2011-2020 .....	76

4.2. Giải pháp nhằm nâng cao khả năng tạo việc làm cho lao động tại huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh .....	77
4.2.1. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, trên cơ sở đó tạo ra nhiều việc làm cho người lao động ....	77
4.2.2. Giải pháp phát triển nhân lực một số ngành kinh tế trọng điểm .....	84
4.2.3. Giải pháp về tài chính và sử dụng ngân sách cho phát triển nguồn nhân lực .....	88
4.2.4. Giải pháp về cải tiến và tăng cường sự phối hợp giữa các cấp, các ngành về phát triển nhân lực trên địa bàn huyện .....	90
4.2.5. Hoàn thiện hệ thống cơ sở giáo dục và đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nâng cao chất lượng nguồn lao động để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động .....	91
4.2.6. Giải pháp về nâng cao thể lực và trình độ của người lao động.....	93
4.3. Kiến nghị.....	93
<b>KẾT LUẬN</b> .....	95
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO</b> .....	96

## **DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT**

CNH - HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa
KHKT	: Khoa học kỹ thuật
KT - XH	: Kinh tế - Xã hội
LLLĐ	: Lực lượng lao động
TN	: Thanh niên
XKLD	: Xuất khẩu lao động



## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 3.1: Tăng trưởng kinh tế huyện Cô Tô giai đoạn 2011-2013 .....	37
Bảng 3.2: Cơ cấu kinh tế huyện Cô Tô giai đoạn 2011-2013.....	38
Bảng 3.3: So sánh tỷ lệ đi học các cấp với dân số .....	42
Bảng 3.4: So sánh với tỉnh về một số chỉ tiêu phát triển y tế năm 2012.....	44
Bảng 3.5: Tỷ lệ tăng dân số của Cô Tô qua các năm.....	46
Bảng 3.6: Cơ cấu dân số theo giới tính, thành thị và nông thôn qua các năm.....	46
Bảng 3.7: Cơ cấu dân số theo nhóm tuổi qua các năm .....	47
Bảng 3.8: Cơ cấu tuổi và giới tính của nhân lực huyện qua các năm .....	48
Bảng 3.9: Cơ cấu nhân lực theo trình độ học vấn Huyện Cô Tô .....	49
Bảng 3.10: Cơ cấu nhân lực theo trình độ chuyên môn - kỹ thuật .....	50
Bảng 3.11: Trình độ chuyên môn giáo viên tính đến năm học 2012 - 2013.....	52
Bảng 3.12: Một số chỉ tiêu về phát triển giáo dục trên địa bàn huyện.....	53
Bảng 3.13: Đội ngũ con em của huyện được đào tạo qua các năm .....	55
Bảng 3.14: Tình trạng hoạt động của nhân lực huyện .....	57
Bảng 3.15: Cơ cấu lao động các ngành trên địa bàn huyện Cô Tô.....	58
Bảng 3.16: Cơ cấu lao động theo cơ cấu sử dụng trên địa bàn huyện Cô Tô.....	61
Bảng 3.17: Lao động theo tình trạng việc làm và lãnh thổ năm 2013 .....	62
Bảng 3.18: Năng suất lao động của huyện thời kỳ 2010-2013 .....	63

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam thực hiện đường lối đổi mới đất nước với nhiệm vụ trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại hóa gắn với kinh tế tri thức nhằm đưa nước ta thoát khỏi tình trạng một nước nông nghiệp nghèo nàn, lạc hậu, trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 trong bối cảnh khoa học công nghệ và toàn cầu hóa phát triển mạnh mẽ, làm gia tăng gay gắt tính chất cạnh tranh trong cuộc đua phát triển giữa các quốc gia. Sự nghiệp đổi mới và công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước mà Việt Nam đang tiến hành trong điều kiện mới có thành công hay không hoàn toàn phụ thuộc vào sức sáng tạo của nguồn nhân lực Việt Nam. Nguồn nhân lực Việt Nam là vốn quý nhất trong điều kiện các nguồn lực khác của chúng ta còn hạn chế, do đó chúng ta cần "lấy việc phát triển nguồn nhân lực làm yếu tố cơ bản cho sự phát triển bền vững".

Đảng Cộng sản Việt Nam đã khẳng định: “Con người là vốn quý nhất, chăm lo hạnh phúc con người là mục tiêu phấn đấu cao nhất của chế độ ta, coi việc nâng cao dân trí, bồi dưỡng và phát huy nguồn lực to lớn của con người Việt Nam là nhân tố quyết định thắng lợi công cuộc công nghiệp hoá, hiện đại hoá”. Nâng cao chất lượng dân số và phát triển nguồn nhân lực là một trong những trọng điểm của chiến lược phát triển, là chính sách xã hội cơ bản, là hướng ưu tiên hàng đầu trong toàn bộ chính sách kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước ta nói chung và của huyện Cô Tô nói riêng khi chuyển sang giai đoạn phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong bối cảnh hội nhập, toàn cầu hóa về kinh tế.

Huyện đảo Cô Tô có vị trí đặc biệt quan trọng về an ninh quốc phòng, là cửa ngõ hướng ra biển phía Đông Bắc của Tổ quốc. Cô Tô là một quần đảo nằm ở phía Đông của tỉnh Quảng Ninh bao gồm 50 đảo lớn nhỏ. Hiện nay, Cô Tô hiện có 1500 hộ dân với gần 6000 nhân khẩu, là nơi sinh sống của 5 dân tộc anh em: Kinh, Sán Dìu, Mường, Tày và Hoa. Dân số trong độ tuổi lao động chiếm trên 60% tổng dân số toàn huyện. Lực lượng lao động qua đào tạo chiếm tỷ lệ thấp, khoảng 32,4% tổng số lao động. Số lao động được đào tạo nghề hàng năm bình quân 120 - 150 người.